TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 459/2019/HS-PT
Ngày: 26/06/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Nam H**

Ông **Phan Huy C**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Nghĩa H** thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Đ** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/06/2019 tại tại trụ sở Tòa án xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 266/2019/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Kim T do có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 324/2019/QĐXXPT-HS ngày 2 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Hoàng Kim T -** Sinh năm: 1977;

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Hoàng Kim B và bà Nguyễn Thị Y (c);

Vợ: Nguyễn Thị B Vân có 2 con (lớn sinh năm 2003; nhỏ sinh 2012)

Tiền án, tiền sự: Ngày 04/05/2001, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/12/2001. Đã được xóa án

Danh chỉ bản số 000000562 lập ngày 30/10/2018 của Công an huyện ĐA, Thành phố HN lập.

Bị cáo tại ngoại; có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thị Ninh - Văn phòng luật sư Hằng Nga - Đoàn luật sư Thành phố HN. Có mặt.

- Bị hại: **Bà Nguyễn Thị B**, sinh năm 1955;

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. có mặt

- Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963;

Nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị B Vân, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Có mặt.

- Cháu Đỗ Thị Y, sinh 25/3/2009; nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Vắng mặt

Người đại diện theo pháp luật của cháu Y: Chị Vũ Thị Hường, sinh năm 1986 và anh Đỗ Ngọc Thắng, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Vắng mặt.

- Cháu Nguyễn Thị L, sinh năm 2008; nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Có mặt

Người đại diện theo pháp luật của cháu L: Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Gia đình bà Nguyễn Thị B và gia đình bị cáo Hoàng Kim T có mối quan hệ gia đình (T gọi bà B là thím); hai gia đình sát nhau có chung lối đi, có nhiều mâu thuẫn.

Khoảng 17h00’ ngày 10/8/2018, bà Nguyễn Thị B và bà Nguyễn Thị M (hàng xóm nhà bà B) đang trông các cháu: Nguyễn Thị L (sinh năm 2008; cháu ngoại bà B); cháu Phạm Tuấn Kiệt (sinh năm 2017; tên thường gọi là Đầm; cháu ngoại bà B); cháu Đỗ Thị Y (sinh năm 2009; cháu nội bà M) và cháu Nguyễn Phương Linh (sinh năm 2016; cháu ngoại bà M) phía trước cổng nhà bà B tại thôn Lực Canh, XC, ĐA. Lúc này, Hoàng Kim T và Nguyễn Thị B Vân (là vợ bị cáo T) đi làm về mỗi người đi một xe máy. T mở cổng cùng Vân dắt xe vào trong sân, sau đó T thả chó, con chó nhà T chạy ra ngoài ngõ đi chung va vào chân cháu L; thấy vậy bà B nói “con ơi chạy vào sân chơi không chó nó cắn”. Cho rằng bà B nói xấu khiêu khích mình, Vân chạy ra đứng đối diện bà B chửi “Đ.m mày, mày chửi tao là chó à”, đồng thời nhổ nước bọt vào mặt bà B, cầm giày chỉ vào mặt bà B, đánh bà B nhưng không trúng do bà B dùng tay gạt ra. Con chó nhà T tiếp tục chạy về phía bà B, sợ bị chó cắn nên bà

B cầm chiếc ủng để gần cổng nhà bà B ném về phía con chó nhưng không trúng, ủng rơi gần cổng nhà T. Ngay lúc đó, T chạy từ nhà ra đứng đối diện bà B chửi "Đ.m con chó này mày thích gì" và dùng tay phải tát 01 phát trúng vào mặt bà B. Do bị T đánh, bà B lùi lại, T tiếp tục tiến đến chửi, đồng thời dùng tay phải đấm 01 phát trúng mắt trái của bà B. Do bị T đánh bà B nhặt chiếc chổi B nhựa cán B kim loại để sát tường trước cửa nhà chị Nguyễn Thị Huệ (sinh năm 1986, con gái bà B) vụt 01 phát về phía T để phòng vệ, do lực vụt nhẹ nên T không bị thương tích, làm chổi bị bung phần chổi nhựa. T giằng cán chổi B kim loại từ tay bà B, vụt 01 phát trúng đầu bà B gây thương tích chảy máu tại phần thái dương trái, bà B bị choáng, chảy nhiều máu ngã xuống đất. Thấy bà B ngã ra, T vứt cán chổi tại vị trí bà B nằm. Lúc này, Vân đứng bên ngoài hô "đánh chết mẹ nó đi, đi tù cũng được"; sau đó, T và Vân quay vào trong nhà. Bà M chứng kiến toàn bộ sự việc, thấy bà B chảy nhiều máu nên về gọi ông Đỗ Ngọc Thể (sinh năm 1963; chồng bà M) đến đưa bà B đến Trạm y tế xã XC sơ cứu, sau đó chị Nguyễn Thị Đảm (con bà B) đã đưa bà B đến Bệnh viện đa khoa ĐA điều trị.

Ngày 11/8/2018 bà B đến Công an huyện ĐA trình báo việc bị Hoàng Kim T đánh gây thương tích, đề nghị truy tố T trước pháp luật.

Biên bản xác minh thương tích ban đầu tại Bệnh viện đa khoa ĐA xác định thương tích của bà Nguyễn Thị B: Bầm tím quanh mắt trái; 01 vết thương vùng thái dương trái kích thước 5cm, nham nhở, rách da.

Bệnh án tóm tắt ngày 30/8/2018 của Bệnh viện đa khoa ĐA xác định thương tích của bà Nguyễn Thị B: Sưng nề quanh mắt trái, Vết thương thái dương trái khoảng 03cm, bờ nham nhở.

Ngày 21/9/2018, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận giám định pháp y thương tích số 5174 kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể (sẹo phần mềm vùng thái dương trán trái) của bà Nguyễn Thị B tại thời điểm giám định là **03%**. Tổn thương thái dương trán trái của bà Nguyễn Thị B do vật tày gây nên. Tại thời điểm giám định vùng mắt trái của bà Nguyễn Thị B không có dấu vết, thương tích nên không có cơ sở để xác định cơ chế hình thành.

Vật chứng tạm giữ:

- Của bà Nguyễn Thị B: 01 ống kim loại (cán chổi) dài 1,25m, trong đó phần ống kim loại dài 86cm màu trắng (sáng), đường kính 02cm; phần tay cầm B nhựa màu xanh, dài 39cm. 01 đầu chổi B nhựa màu đỏcam kích thước (20x31x5)cm. Của Hoàng Kim T: Số tiền 3.000.000đ

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Kim T khai bị bà B dùng chổi nhựa đánh vào đầu nhưng không bị thương, sau đó T dùng tay phải đấm vào mặt (thái dương trán trái) bà B gây thương tích, T không nhận cầm cán chổi đánh bà B; từ chối khám thương, từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe, không yêu cầu bồi thường dân sự. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của người bị hại là bà Nguyễn Thị B phù hợp với lời khai nhân chứng là bà Nguyễn Thị M và cháu Đỗ Thị Y trực tiếp nhìn thấy T cầm ống kim loại (cán chổi) đánh gây thương tích cho bà B, có đủ cơ sở kết luận T có hành vi dùng chổi nhựa đánh bà B gây thương tích.

Đối với Nguyễn Thị B Vân có hành vi chửi và nhổ nước bọt vào mặt bà B, đồng thời cầm giầy đánh bà B nhưng chưa đánh được. Hành vi của Vân đã vi phạm điểm a, khoản 1 Điều 5 nghị định 167CP ngày 12/11/2013 của chính phủ, "Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác". Ngày 11/12/2018, Công an huyện ĐA Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị B Vân về hành vi "Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác" theo điểm a, khoản 1 Điều 5 nghị định 167CP ngày 12/11/2013 của chính phủ. Về hành vi đứng ngoài hô ''đánh chết mẹ nó đi, đi tù cũng được'' của Vân được thực hiện sau khi T đã đánh bà B gây thương tích do vậy Vân không đồng phạm với T về hành vi gây thương tích cho bà B.

Đối với bà Nguyễn Thị B có hành vi cầm chổi để tại trước cửa nhà chị Hoàng Thị Huệ (con gái bà B) đánh vào người T 01 phát để phòng vệ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng tạm giữ của bị can Hoàng Kim T là tiền khắc phục hậu quả bồi thường dân sự cho bà B. Ngày11/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện ĐA đã Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Nguyễn Thị B.

Đối với chiếc ủng bà B dùng để ném con chó nhà T khi con chó lao về phía bà B nhưng không ném trúng, do chiếc ủng đã bị rách, hỏng nên bà B đã vứt đi. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với 01 ống kim loại (cán chổi) và 01 đầu chổi B nhựa màu đỏ cam, tạm giữ của bà Nguyễn Thị B như trên là đồ vật của gia đình bà B, bà B không yêu cầu nhận lại, là vật chứng vụ án hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị B yêu cầu bị cáo Hoàng Kim T phải bồi thường dân sự 20.000.000 đồng. Sau khi nhận bồi thường 3.000.000 đồng của bị cáo T, bà B tiếp tục yêu cầu đối tượng gây thương tích cho bà bồi thường 17.000.000 đồng, bao gồm: Tiền viện, tiền thuốc điều trị có trong hóa đơn: 1.160.000 đồng ; Tiền tổn hại sức khỏe: 12.240.000 đồng; Tiền mất thu nhập (05 ngày nằm viện và 15 ngày nghỉ tại nhà) do không đi làm được: 3.600.000 đồng.

Tại cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 27/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố HN đã truy tố Hoàng Kim T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố HN đã xử bị cáo Hoàng Kim T **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 6.460.000đ, bị cáo đã bồi thường được 3.000.000đ; tiêu huỷ tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/3/2019, bị cáo kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện ĐA, Thành phố HN. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích vì chỉ dùng tay đấm bị hại chứ không dùng cán chổi B inox đánh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo kêu oan. Chỉ thừa nhận giữa vợ chồng bị cáo và bị hại xảy ra xô xát chửi nhau do nghĩ bị hại nói khiêu khích xúc phạm nên vợ bị cáo ra chửi bị hại sau đó bị cáo ra chửi nhau với bị hại rồi dùng tay đấm một phát vào mặt bị hại tạo nên vết thương như bản giám định đã nêu chứ không hề dùng gậy inox cán chổi đánh bị hại. Sau sự việc bị cao cũng nhận thấy cái sai là đã đánh bị hại B tay gây thương tích và đã nộp tiền đến bù để trả cho bị hại. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đoạn clip do bị cáo ghi hình có tiếng đối với nhân chứng là bà M khẳng định không chứng kiến sự việc bị áo dùng cán chổi đánh bị hại như án sơ thẩm dã nêu.

Bị hại Nguyễn Thị B vẫn giữ nguyên các lời khai tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo đã đám vào mặt bà sau đó giằng chiếc chổi từ tay bà vụt cán chổi B inox vào đàu bà gây thường tích rách da. Thời điểm ban đàu bà chỉ khai bị bị cáo đám là khi bị choáng do thương tích, sau này tỉnh táo đã khai lại toàn bộ vụ việc như lời khai tại cơ quan điều tra.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích, mà chỉ mức xử phạt hành chính. Đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm đến lời khai của bà B và bà M có nhiều điểm mẫu thuẫn chưa được điều tra làm rõ như: bị hại khai bì đám cúi sầm mặt thì bị cáo không thể vụt gậy gây vết thương vào thái dương được, lời khai ban đầu của bị hại chỉ nói bị cáo dung tay không đấm sau mười mấy ngày mới thay đổi lời khai việc bị cao dùng gậy vụt. Nhân chứng là bà M có lời khai ban đầu bị cáo dùng chổi tre đánh. Kết luận giám định chỉ nêu thương tích do vật tày gây roxmaf không xác định được có phải do gậy inox hay do tay gây ra. Lời khai ban đầu của bị hại, nhân chứng phù hợp lời khai bị cáo việc bị cao chỉ dung tay không gây thương tích nên không đủ căn cứ kết tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử lưu tâm đến clip do bị cáo ghi lười bà M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN có quan điểm:

Về hình thức: Bị cáo Hoàng Kim T nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội cố ý gây thương tích theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn và ko nhận tội. Khi xét xử Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ để xử bị cáo mức án là thỏa đáng, tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan. Đề nghị giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm, các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim T nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và tại cấp phúc thẩm bị cáo Hoàng Kim T khai nhận chỉ dùng tay đấm bà B chứ không dùng chổi đánh bà B như nội dung bản án sơ thẩm đã xử và kháng cáo kêu oan. Thừa nhận thương tích của bị hại do mình gây ra nhưng chỉ dùng tay không và không thừa nhận dùng hung khí là cán chổi inox gây thương tích. Hội đồng xét xử thấy rằng: trong vụ án này giữa bị cáo và vợ (chị Vân) và bị hại có mối quan hệ gia đình họ hàng (chồng bà B là chú ruột bị cáo). Chỉ từ những mâu thuẫn từ trước giữa hai gia đình nên khi thấy bị hại nói về con chó thả rông ngõ đi chung đã cho rằng bị hại có lời nói khiếu khích rồi vợ bị cáo đã chửi bị hại là thím ruột của mình với lời lẽ thiếu lễ độ "... mày chửi tao là chó à„ đồng thời nhổ nước bọt vào mặt bà B, cầm giầy chỉ vào mặt bà B, đánh bà B nhưng không trúng do bà B dùng tay gạt ra. Bản thân bị cáo khi thấy vợ có lời nói không đúng mực đã không phân tích can ngăn lại cùng vợ tiếp lời chửi tục xúc phạm với người lớn tuổi lại là bậc ngang hàng với cha mẹ mình là không phù hợp thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội. Chính hành động của hai vợ chồng bị cáo đã dẫn đến vụ việc đáng tiếc xảy ra. Đối với Vân đã bị Công an huyện ĐA xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 76/QĐ-XPVPHC ngày 11/12/2018 của Công an huyện ĐA, Thành phố HN.

Bị cáo thừa nhận đã gây thương tích cho bị hại nhưng chỉ dùng tay không mà không thừa nhận đã dùng cán chổi B kim loại để gây thương tích. Xét thời điểm xảy ra sự việc thì chỉ có vợ chồng bị cáo và khi xô xát xảy ra chỉ có hai người tham gia là bị cáo và bị hại và thương tích bị hại do bị cáo thừa nhận đã gây ra đưcọ khẳng định bởi xác minh thương tích ban đầu bị hại với 02 vết thương gồm: một là bầm tím quanh mắt trái và hai là vết thương vúng thái dương trái ≈ 5cm, nham nhở rách da. Các vết thương này phù hợp lời khai nhân chứng là người lớn (bà M) và trẻ em (cháu bà M, cháu bà B), những người không có mẫu thuân gì với bị cáo khai về việc bị cáo đã đám B tay và giằng chiếc chổi từ bị hại và dùng cán chổi B kim loại phang vào đầu bị hại. Căn cứ lời khai của bị hại, lời khai của các nhân chứng, kết luận giám định pháp y thương tích của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, bệnh án của Bệnh viện đa khoa huyện ĐA và lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 8 năm 2018 tại Thôn LC, xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN, bị cáo Hoàng Kim T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm (chổi nhựa cán B kim loại) đánh bà Nguyễn Thị B gây thương tích, làm tổn hại 03% sức khoẻ. Với hành vi trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Kim T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy

định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ; thể hiện ý thức coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá, tính chất mức độ hành vi phạm tội. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự và tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tù, là đúng. Tuy nhiên, xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; mức độ thương tích của bị hại chỉ là 3%; bị cáo đã bồi thường một phần; sự việc xảy ra do mẫu thuẫn giữa hàng xóm láng giềng hơn nữa lại có quan hệ họ hàng ruột thịt; bị cáo chỉ bột phát gây thương tích chứ không chuẩn bị hung khí hay chủ định từ trước. Nhân thân bị cáo có 1 tiền án nhưng đã được xóa án từ lâu, thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử là có phần nghiêm khắc, do đó hội đồng xét xử căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ thương tích của bị hại chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giảm một phần hình phạt và cho bị cáo hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ giáo dục riêng phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ đã khắc phục một phần hậu quả theo điểm b khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 và không có tình tiết tăng nặng.

[4] Việc bị cáo Hoàng Kim T cho rằng chỉ dùng tay đấm bà B và xuất trình video ghi ý kiến của bà M tại nhà bà M; tuy nhiên tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/2/2019 (bút lục 211) của bà Nguyễn Thị M khẳng định vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan Công an, do đó không có căn cứ để chấp nhận ý kiến này của bị cáo T.

[5] Về ý kiến triệu tập nhân chứng là bà M, HĐXX thấy: Bà M đã có lời khai tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử ngày 20/2/2019 bà M vẫn khẳng định giữ nguyên lời khai. Toà án đã gửi QĐXX về cho bà M nhưng tại cấp phúc thẩm bà M vắng mặt. Việc bà M vẫn giữ nguyên ý kiến và việc vắng mặt tại phiên toà là quyền của bà M và không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý tang vật: Toà án sơ thẩm đã căn cứ vào mức thu nhập thực tế của người làm ruộng tại địa phương trong 3 ngày làm việc và 15 ngày nghỉ ngơi, tiền chi phí thuốc, viện phí, tiền mất nhu nhập và tổn thất tinh thần với tổng số tiền 6.464.000 đồng là phù hợp. Bị cáo đã nộp 3.000.000đ khắc phục đã được trao trả cho bị hại.

Về tang vật vụ án: Toà án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

Từ nhận đình trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim T sửa bản án sơ thẩm.

[7].Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[8]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Kim T.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2019/HS-ST ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố HN;

Tuyên bố: Hoàng Kim T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; điều 50; điểm b khoản 1 Điều 51; điều 65; điều 101 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Hoàng Kim T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án 26/06/2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao Hoàng Kim T cho UBND xã XC, huyện ĐA, Thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

III. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về bồi thường dân sự, xử lý tang vật và án phí sơ thẩm.

IV. Về án phí: Bị cáo không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

V. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

VI. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 26/06/2019.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND huyện ĐA;
- VKSND Thành phố HN;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Những người tham gia tố tụng;
-Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư Pháp;
- Lưu HS vụ án.

Nguyễn Đình T